

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ SÔNG CẦU
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2020/DS-ST

Ngày: 05/6/2020

V/v “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SÔNG CẦU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Tiên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Thanh Long

2. Ông Lê Văn Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Tuyết, thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 186/2019/TLST-DS ngày 22 tháng 10 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2020/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2019/QĐST-DS ngày 11 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Bích Th, sinh năm 1985; nơi ĐKTT: Khu phố N, thị trấn C, huyện T, tỉnh Phú Yên; hiện ở: Khu phố T, thị trấn C, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Có mặt.

- Bị đơn: Bà Trần Thúy H, sinh năm 1973; địa chỉ: Khu phố A, phường X, thị xã C, tỉnh Phú Yên.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 27/9/2019, quá trình tố tụng tại Tòa án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Huỳnh Thị Bích Th trình bày: Ngày 24/8/2018 dương lịch, do có mối quan hệ quen biết với nhau nên chị Trần Thúy H (chị H) có hỏi mượn chị Th số tiền 150.000.000đ để làm ăn thì chị Th đồng ý. Chị H lập giấy viết tay, không thỏa thuận lãi suất, thời gian mượn 07 tháng. Ngày 24/3/2019, đến hạn trả nợ, chị H không thực hiện cam kết trả nợ. Chị Th nhiều lần yêu cầu chị H trả nợ nhưng chị H vẫn không chịu trả. Nay chị Th yêu cầu Tòa giải quyết buộc chị H trả một lần cho chị Th số tiền 150.000.000đ và tiền lãi chậm trả theo quy định pháp luật kể từ ngày vi phạm nghĩa vụ trả nợ đến ngày xét xử sơ thẩm.

Tòa án nhân dân thị xã C đã tiến hành triệu tập hợp lệ bị đơn chị Trần Thúy H nhưng chị H vắng mặt nên không có lời trình bày và Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu chị H trả một lần số tiền 150.000.000đ và tiền lãi chậm trả theo quy định pháp luật kể từ ngày 25/3/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã C phát biểu ý kiến: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Thẩm phán, thư ký và Hội đồng xét xử tuân theo đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định. Các đương sự thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của người tham gia tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 357, 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, tuyên xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Huỳnh Thị Bích Th, buộc bị đơn chị Trần Thúy H phải trả một lần cho nguyên đơn số tiền 150.000.000đ, tiền lãi chậm trả theo quy định pháp luật kể từ ngày 25/3/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm và chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn tranh chấp về nghĩa vụ trả nợ tiền trong hợp đồng vay tài sản nên xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”. Bị đơn thường trú tại Khu phố A, phường X, thị xã C, tỉnh Phú Yên nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã C theo quy định tại Điều 35 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tại phiên tòa, bị đơn bà Hòa vắng mặt, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 2 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Huỳnh Thị Bích Th yêu cầu chị Trần Thúy H thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ:

Tại Giấy mượn tiền đề “Tuy An, ngày 24 tháng 8 năm 2018 DL” thể hiện chị H có mượn của chị Thsố tiền 150.000.000đ, hình thức vay tín chấp, không thỏa thuận việc trả lãi, hẹn trong vòng 07 tháng sẽ trả nợ. Tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định “1. Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn; nếu tài sản là vật thì phải trả vật cùng loại đúng số lượng, chất lượng, trừ trường hợp có thỏa thuận khác”. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Thyêu cầu chị H trả nợ một lần số tiền 150.000.000đ và tiền lãi chậm trả từ ngày 25/3/2019 dương lịch đến ngày xét xử sơ thẩm theo quy định pháp luật là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận. Buộc chị H trả nợ một lần cho chị Thsố tiền 167.911.000đ, trong đó: nợ gốc 150.000.000đ, nợ lãi chậm trả từ ngày 25/3/2019 dương lịch đến ngày xét xử sơ thẩm với mức lãi suất 10%/năm theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, số tiền là 17.911.000đ (150.000.000đ x 10%/năm x 01 năm 02 tháng 10 ngày).

[3] *Về án phí*: Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[3.1] Bị đơn chị H phải chịu 8.396.000đ (167.911.000đ x 5%) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[3.2] Hoàn trả cho nguyên đơn chị Thsố tiền 3.939.000đ tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Biên lai thu tiền số AA/2019/0000396 ngày 22 tháng 10 năm 2019 của Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 147, Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 12, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Huỳnh Thị Bích Th theo đơn khởi kiện đề ngày 27/9/2019. Buộc chị Trần Thúy H có nghĩa vụ trả cho chị Huỳnh Thị Bích Th số tiền 167.911.000đ (*Một trăm sáu mươi bảy triệu chín trăm mười một nghìn đồng*), trong đó: nợ gốc 150.000.000đ, tiền lãi chậm trả 17.911.000đ.

2. Án phí:

Bị đơn chị Trần Thúy H phải chịu 8.396.000đ (*Tám triệu ba trăm chín mươi sáu nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho nguyên đơn chị Huỳnh Thị Bích Th số tiền 3.939.000đ (*Ba triệu chín trăm ba mươi chín nghìn đồng*) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Biên lai thu tiền số AA/2019/0000396 ngày 22 tháng 10 năm 2019 của Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên.

Khi bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền phải thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TX.S (02);
- TAND tỉnh Phú Yên (01);
- Chi cục THA TX.S (01);
- Ấn văn (01);
- Lưu hs.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Ngọc Tiên